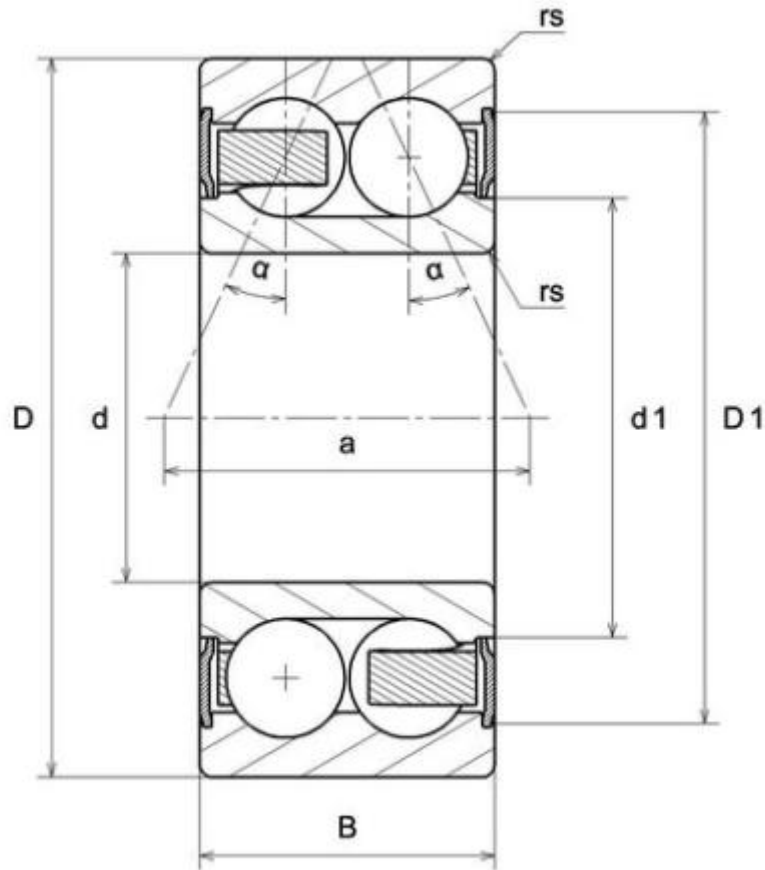


Vòng bi NTN 5304EEG15



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	20 mm
D - Đường kính ngoài	52 mm
B - Chiều rộng	22,2 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	29,2 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	45 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	26,4 mm
α - Góc tiếp xúc	25°

rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,1 mm
Khe hở vòng bi	CN
Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	0,2 kg

TẦN SỐ VÒNG BI

BPFO - Tần số vòng ngoài đặc trưng (60 vòng/phút)	3,145 Hz
BPFI - Tần số vòng trong đặc trưng (60 vòng/phút)	4,855 Hz
FTF - Tần số lồng đặc trưng (60 vòng/phút)	0,393 Hz
BSF - Tần số đặc trưng của phần tử lăn (60 vòng/phút)	4,044 Hz

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	22,2 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	14,6 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỏi	0,92 kN
f0 - Hệ số	13.2
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	9800 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	26,5 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	29,2 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	45,5 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor